

MARKET LENS

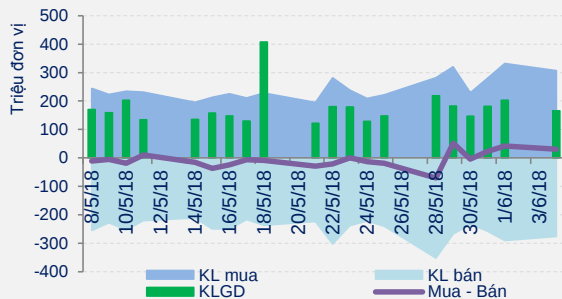
Phiên giao dịch ngày:

4/6/2018

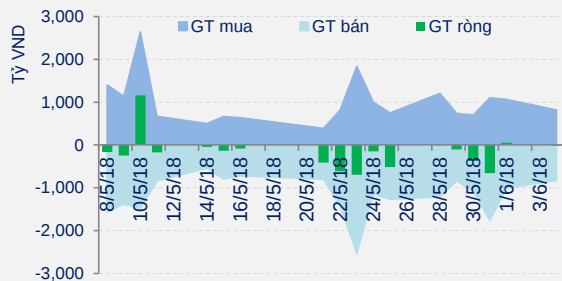
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,013.78	118.32
% Thay đổi	↑ 2.11%	↑ 2.22%
KLGD (CP)	165,295,600	55,681,617
GTGD (tỷ đồng)	5,010.12	815.98
Tổng cung (CP)	276,622,940	74,790,700
Tổng cầu (CP)	306,837,520	77,628,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	18,042,000	4,659,301
KL mua (CP)	13,687,410	850,918
GTmua (tỷ đồng)	817.97	19.33
GT bán (tỷ đồng)	830.49	86.28
GT ròng (tỷ đồng)	(12.52)	(66.95)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.70%	9.6	2.1	1.9%
Công nghiệp	↑ 1.83%	16.1	3.6	9.0%
Dầu khí	↑ 0.68%	12.9	2.3	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.92%	15.6	4.5	2.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.85%	15.3	3.1	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.79%	20.4	7.1	9.8%
Ngân hàng	↑ 3.89%	14.3	2.4	33.6%
Nguyên vật liệu	↑ 3.84%	9.9	2.1	12.2%
Tài chính	↑ 1.31%	37.2	4.9	24.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.18%	15.4	2.8	3.6%
VN - Index	↑ 2.11%	18.6	4.7	105.3%
HNX - Index	↑ 2.22%	11.7	1.9	-5.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục đà hồi phục trong phiên đầu tuần, các chỉ số chính đều có phiên thứ ba liên tiếp tăng điểm với mức tăng mạnh, thanh khoản duy trì ở mức trung bình. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 20,91 điểm (+2,11%) lên 1.013,78 điểm; HNX-Index tăng 2,57 điểm (+2,22%) lên 118,32 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 5.908 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 222 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 722 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 361 mã tăng, 50 mã giảm, 181 mã giảm. Sau vài phút lưỡng lự đầu phiên, dòng tiền đã đổ vào thị trường giúp hàng loạt trụ cột tăng điểm mạnh, có thể kể đến như VNM (+4%), VCB (+4%), VJC (+7%), VPB (+7%), HPG (+5,3%), BID (+2,7%), VIC (+0,8%), CTG (+1,8%), VHM (+1,2%), MSN (+0,4%) giúp thị trường hồi phục mạnh mẽ. Ở chiều ngược lại, chỉ còn SAB (-1,4%), GAS (-0,2%) vẫn chìm trong sắc đỏ. Các nhóm cổ phiếu mang tính thị trường cao đều hòa chung sắc xanh như chứng khoán SSI (+3,2%), VND (+2,9%), SHS (+1,8%), HCM (+3,7%), FTS (+5,9%), CTS (+5,7%)...; bất động sản CEO (+2,6%), HQC (+3,6%), FLC (+1,9%), NVL (+1%), DXG (+2,8%), SCR (+1,5%)...; thép HPG (+5,3%), HSG (+6,6%), TIS (+1,5%), NKG (+7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường vẫn duy trì được đà hồi phục trong phiên đầu tuần, chỉ số VN-Index tiếp tục vượt qua được một ngưỡng kháng cự quan trọng là đường MA20 ngày tại 1.010 điểm. Dòng tiền vẫn vào tốt cho thấy kịch bản hồi phục hiện tại của VN-Index là khá đáng tin cậy và chỉ số có thể vươn đến những mức cao hơn trong tháng 6 này. Tuy nhiên, việc chỉ số VN-Index đang dần tiệm cận với ngưỡng tâm lý 1.020 điểm, đồng thời cũng là cạnh dưới của vùng giằng co trong tháng 5 cho nên thị trường có thể sẽ phải đối mặt với lượng cung lớn hơn đang mắc kẹt ở vùng giá này. Dự báo, trong phiên giao dịch 5/6, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là cạnh dưới của vùng giằng co trong tháng 5 tại 1.020 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này, tránh mua đuổi giá cao và quan sát diễn biến thị trường tại các ngưỡng kháng cự để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng các nhịp giảm điểm để tích lũy thêm các cổ phiếu có triển vọng tích cực cho mục tiêu 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

4/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 992,01 điểm. Ngay sau đó, lực cầu mạnh dần lên kéo chỉ số lên sắc xanh và đà tăng mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 20,91 điểm (+2,11%) lên 1.013,78 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 6.800 đồng, VCB tăng 2.300 đồng, VJC tăng 11.100 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 3.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên, chạm đáy trong phiên tại 113,88 điểm. Từ khoảng 9h30 trở đi, lực cầu mạnh dần lên kéo chỉ số lên trên tham chiếu, đà tăng mạnh dần về chiều, giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,57 điểm (+2,22%) lên 118,32 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.500 đồng, VCS tăng 4.900 đồng, VGC tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, DBC giảm 1.700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 4,53 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 113,1 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 54,2 tỷ đồng tương ứng với 928 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 31,1 tỷ đồng tương ứng với 265 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 66,84 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,8 triệu cổ phiếu. CEO là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 39,9 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 24,3 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 74 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

HSBC: Nhiều điểm sáng về tình hình tài chính Việt Nam

Ngân hàng HSBC vừa công bố báo cáo về tình hình kinh tế Việt Nam. HSBC đánh giá tích cực về tình hình tài chính và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Song, ngân hàng này cũng chỉ ra những rủi ro trong thời gian tới về lạm phát và hoạt động xuất khẩu của Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục mạnh trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với 147 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 1.010 điểm (MA20) và 1.020 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.085 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index đang vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 5/6, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là cạnh dưới của vùng giằng co trong tháng 5 tại 1.020 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình với 52 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng kháng cự tại 118,5 điểm (MA20) và ngưỡng hỗ trợ tại 114,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125,5-126 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 116,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 5/6, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất tại 118,5 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,59 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.571 đồng (tăng 5 đồng so với cuối tuần qua).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,8 USD/ounce tương ứng với 0,14% xuống 1.297,5 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,19 điểm tương ứng với 0,2% xuống 93,97 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1691 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3353 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,48 JPY.

Giá dầu thế giới đi ngang

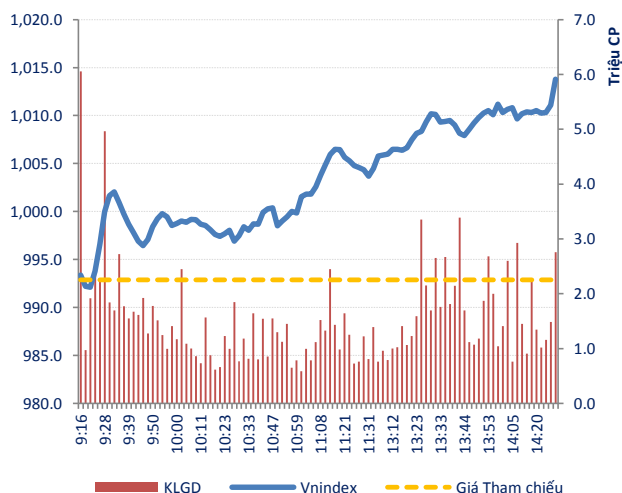
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI đi ngang và đang giữ nguyên ở mức 65,81 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

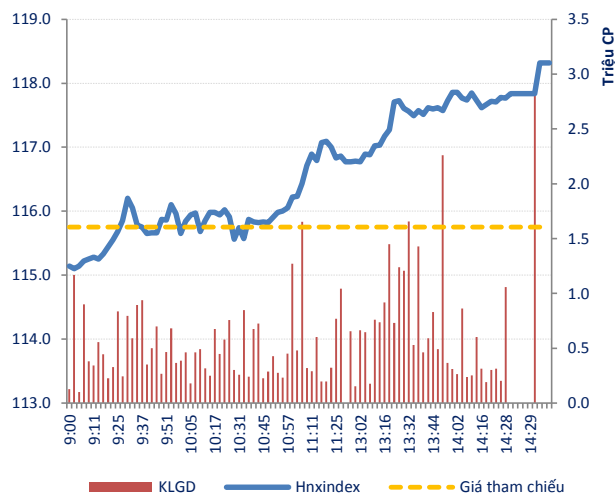
Kết thúc phiên giao dịch ngày 1/6, chỉ số Dow Jones tăng 219,37 điểm tương ứng 0,9% lên 24.635,21 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 112,21 điểm tương ứng 1,51% lên 7.554,33 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 29,35 điểm tương ứng 1,08% lên 2.734,62 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

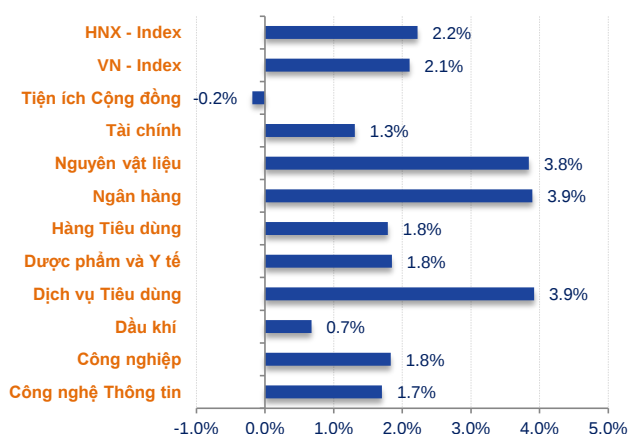
KLGD và VN-Index trong phiên



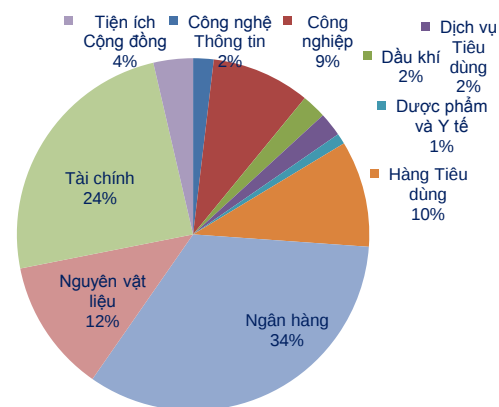
KLGD và HNX-Index trong phiên



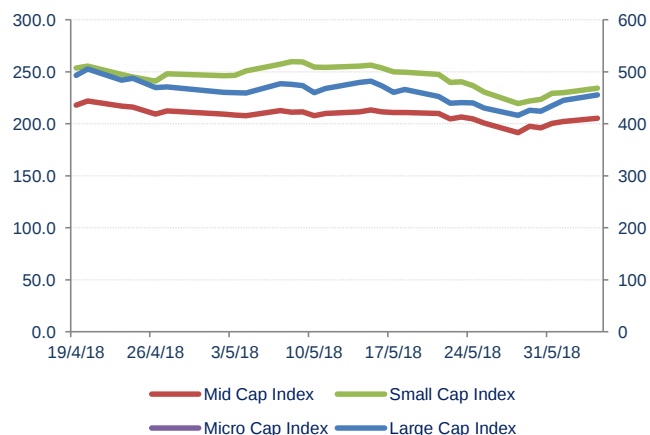
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



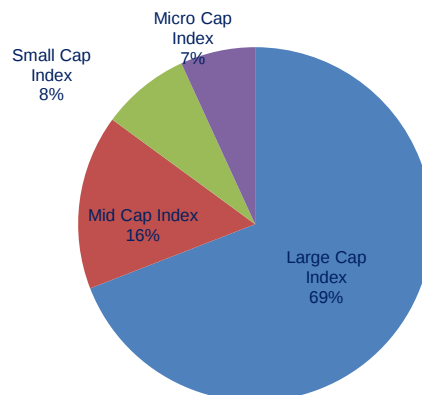
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,944,040	VND	958,260
2	VCB	927,930	BID	651,390
3	VNM	357,240	DRC	469,760
4	DXG	314,500	DPM	460,970
5	VCI	139,210	CII	429,040

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	74,000	CEO	2,496,800
2	SHS	60,600	VGC	1,013,700
3	TTZ	44,900	SHB	243,085
4	VGS	10,000	NDN	111,500
5	VCS	5,400	LAS	56,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	11.75	12.55	↑ 6.81%	7,419,940
NVL	51.60	52.10	↑ 0.97%	7,338,780
MBB	29.25	30.45	↑ 4.10%	6,752,680
HPG	57.00	60.00	↑ 5.26%	6,455,450
SSI	32.35	33.40	↑ 3.25%	6,130,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.20	9.60	↑ 4.35%	12,832,335
DST	4.30	3.90	↓ -9.30%	5,985,100
ACB	40.50	42.00	↑ 3.70%	5,708,129
CEO	15.60	16.00	↑ 2.56%	4,569,736
PVS	17.40	17.60	↑ 1.15%	3,582,139

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
HAR	5.87	6.28	0.41	↑ 6.98%
HAI	3.58	3.83	0.25	↑ 6.98%
VJC	159.20	170.30	11.10	↑ 6.97%
NKG	20.80	22.25	1.45	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE1	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
DPC	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
TTL	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
SJE	24.30	26.70	2.40	↑ 9.88%
MAS	49.80	54.70	4.90	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	9.30	8.65	-0.65	↓ -6.99%
TNC	13.65	12.70	-0.95	↓ -6.96%
PXT	2.60	2.42	-0.18	↓ -6.92%
HRC	34.90	32.50	-2.40	↓ -6.88%
HTL	23.40	21.80	-1.60	↓ -6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTL	25.00	22.50	-2.50	↓ -10.00%
SVN	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
NST	14.20	12.80	-1.40	↓ -9.86%
BAX	22.50	20.30	-2.20	↓ -9.78%
DTD	12.40	11.20	-1.20	↓ -9.68%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	7,419,940	5.9%	753	16.7	1.0
NVL	7,338,780	3250.0%	2,108	24.7	2.9
MBB	6,752,680	14.1%	2,278	13.4	1.8
HPG	6,455,450	27.6%	5,765	10.4	2.7
SSI	6,130,880	14.5%	2,607	12.8	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,832,335	11.8%	1,409	6.8	0.8
DST	5,985,100	6.1%	633	6.2	0.4
ACB	5,708,129	17.5%	2,568	16.4	2.5
CEO	4,569,736	9.2%	1,349	11.9	1.4
PVS	3,582,139	6.6%	1,787	9.8	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	↑ 7.0%	-10.9%	(1,477)	-	0.5
HAR	↑ 7.0%	3.1%	325	19.3	0.6
HAI	↑ 7.0%	1.2%	150	25.5	0.3
VJC	↑ 7.0%	59.3%	12,201	14.0	6.7
NKG	↑ 7.0%	26.8%	5,923	3.8	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE1	↑ 10.0%	-5.8%	(566)	-	1.7
DPC	↑ 10.0%	12.0%	2,106	7.8	0.9
TTL	↑ 9.9%	1.5%	203	43.8	0.7
SJE	↑ 9.9%	17.2%	6,796	3.9	0.8
MAS	↑ 9.8%	35.9%	5,932	9.2	3.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,944,040	27.6%	5,765	10.4	2.7
VCB	927,930	19.2%	2,887	20.5	3.8
VNM	357,240	40.7%	6,935	25.2	9.8
DXG	314,500	20.8%	2,695	12.2	2.4
VCI	139,210	32.5%	7,534	12.2	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	74,000	6.6%	1,787	9.8	0.7
SHS	60,600	33.0%	4,703	3.6	1.0
TTZ	44,900	-0.4%	(42)	-	0.7
VGS	10,000	12.7%	2,021	5.5	0.7
VCS	5,400	52.9%	7,275	13.3	3.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	316,525	8.4%	1,620	74.1	9.6
VHM	315,926	14.3%	7,048	16.7	3.4
VNM	253,968	40.7%	6,935	25.2	9.8
VCB	213,348	19.2%	2,887	20.5	3.8
GAS	176,658	23.3%	5,231	17.6	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	45,549	17.5%	2,568	16.4	2.5
VCS	15,520	52.9%	7,275	13.3	3.2
SHB	11,550	11.8%	1,409	6.8	0.8
VGC	10,985	8.4%	1,356	18.1	1.7
VCG	8,083	17.6%	3,047	6.0	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	1.87	14.5%	2,064	14.8	2.1
VPB	1.86	25.8%	4,671	10.5	2.3
VND	1.85	17.9%	2,626	7.5	1.4
VCB	1.83	19.2%	2,887	20.5	3.8
PLX	1.74	13.9%	2,920	21.5	3.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.77	33.0%	4,703	3.6	1.0
ACB	1.61	17.5%	2,568	16.4	2.5
VE8	1.57	0.2%	21	367.6	0.8
PVS	1.57	6.6%	1,787	9.8	0.7
SHB	1.53	11.8%	1,409	6.8	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
